TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HƯỚNG HÓA** **TỈNH QUẢNG TRỊ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:07/2021/HNGĐ-ST
Ngày: 16 - 7 - 2021.
V/v tranh chấp "Ly hôn"

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯỚNG HOÁ, TỈNH QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Văn Trung.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Đoàn Thị Kim Dung

Bà Hoàng Thị Lan.

- Thư ký phiên toà: Bà Phạm Thị Tú Oanh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa: Bà Đặng Thị Hoài Minh - Kiểm sát viên.

Ngày 16/7/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hướng Hoá, tỉnh Quảng Trị xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 47/2021/TLST-HNGĐ ngày 28/4/2021 về "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 30 tháng 6 năm 2021, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Đ, sinh năm: 1990; địa chỉ: Khóm XP, thị trấn L, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị; có mặt.

Bị đơn: Anh Huỳnh Văn T, sinh năm: 1982; địa chỉ: Khóm XP, thị trấn L, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 26 tháng 4 năm 2021 và trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, nguyên đơn chị Nguyễn Thị Đ trình bày: Chị Nguyễn Thị Đ và anh Huỳnh Văn T tự nguyện đăng ký kết hôn năm 2013 tại Ủy ban nhân dân thị trấn Lao Bảo, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị. Sau một thời gian chung

sống vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, bất đồng quan điểm sống, cuộc sống vợ chồng không có hạnh phúc, hiện nay vợ chồng không còn chung sống với nhau và không quan tâm chăm sóc lẫn nhau. Thấy hôn nhân không thể kéo dài nên chị Nguyễn Thị Đ làm đơn đề nghị Tòa án giải quyết cho chị ly hôn anh Huỳnh Văn T.

Về con chung: Không có.

Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị Đ không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại biên bản về kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, Biên bản hòa giải ngày 27/5/2021 và trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, bị đơn anh Huỳnh Văn T trình bày: Vợ chồng không có gì mâu thuẫn lớn nên mong muốn được đoàn tụ gia đình.

Về con chung: Không có.

Về tài sản chung: Anh Huỳnh Văn T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát:

1. Việc tuân theo pháp luật tố tụng:

Thẩm phán được phân công giải quyết vụ án đã được thực hiện đầy đủ nhiệm vụ, quyền hạn được quy định tại các Điều 48, 203 Bộ luật tố tụng dân sự. Cụ thể trong vụ án này, Thẩm phán đã tiến hành xác minh tình trạng hôn nhân quy định tại khoản 3 Điều 208 Bộ luật tố tụng dân sự.

Việc thụ lý đúng thẩm quyền quy định tại khoản 1 Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự. Trình tự thụ lý, việc giao nhận thông báo thụ lý cho Viện kiểm sát và cho đương sự đúng quy định tại Điều 195, 196 Bộ luật tố tụng dân sự.

Thời hạn chuẩn bị xét xử: Đúng quy định tại Điều 203 Bộ luật tố tụng dân sự.

Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử tại phiên tòa: Hội đồng xét xử đã tuân theo các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về việc xét xử sơ thẩm vụ án. Việc xét xử được tiến hành công khai, công bằng. Đảm bảo sự vô tư, khách quan trong tố tụng dân sự.

Nguyên đơn, bị đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định tại Điều 70, 71, 72 Bộ luật tố tụng dân sự.

2. Ý kiến về việc giải quyết vụ án:

Căn cứ khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 và khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; đề nghị Hội đồng xét xử:

Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, cho chị Nguyễn Thị Đ ly hôn anh Huỳnh Văn T.

Về con chung: Không có.

Về án phí: Buộc chị Nguyễn Thị Đ phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định.

Quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Nguyễn Thị Đ giao nộp các tài liệu, chứng cứ gồm: Giấy chứng nhận kết hôn; bản sao sổ hộ khẩu tên chủ hộ Huỳnh Văn Sơn; bản sao giấy chứng minh nhân dân tên Nguyễn Thị Đ. Bị đơn anh Huỳnh Văn T không giao nộp tài liệu, chứng cứ gì. Các biên bản xác minh ngày 24/6/2021 do Tòa án tiến hành xác minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho các đương sự. Nguyên đơn, bị đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định tại Điều 70, 71, 72 Bộ luật tố tụng dân sự.

Do Tòa án có tiến hành thu thập chứng cứ nên đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa sơ thẩm là phù hợp với quy định tại Điều 21 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Đối với yêu cầu ly hôn của nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Đ và anh Huỳnh Văn T tự nguyện đăng ký kết hôn vào năm 2013 tại Ủy ban nhân dân thị trấn Lao Bảo, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị. Đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật công nhận và bảo vệ. Sau một thời gian chung sống vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, vợ chồng thường xuyên cải nhau, bất đồng quan điểm, vợ chồng sống không có hạnh phúc. Tại biên bản xác minh ngày 24/6/2021 về tình trạng hôn nhân giữa chị Đ và anh T thì vợ chồng đã không còn thương yêu nhau, quan tâm chăm sóc nhau, hiện nay vợ chồng sống ly thân nên hôn nhân đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Vì vậy, căn cứ khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình cần chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn; chị Nguyễn Thị Đ được ly hôn anh Huỳnh Văn T.

Về con chung: Không có.

Về phân chia tài sản chung: Chị Nguyễn Thị Đ và anh Huỳnh Văn T không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[3] Về án phí: Căn cứ khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, buộc chị Nguyễn Thị Đ phải chịu 300.000đồng án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí,

lệ phí Tòa án số 0001916 ngày 28/4/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị. Chị Nguyễn Thị Đ đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 4 Điều 147; khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBNTQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, chị Nguyễn Thị Đ được ly hôn anh Huỳnh Văn T.

2. Về con chung: Không có.

3. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Đ phải chịu 300.000đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001916 ngày 28/4/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hướng Hoá, tỉnh Quảng Trị. Chị Nguyễn Thị Đ đã nộp đủ tiền án phí ly hôn sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (16/7/2021).

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Quảng Trị;
-VKSND tỉnh Quảng Trị;
-VKSND huyện H.Hóa;
-Các đương sự;
-Chi cục THADS huyện H.Hóa;
-UBND thị trấn Lao Bảo, H.Hóa;
-Lưu hồ sơ vụ án;
-Lưu Tổ HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Trung